

Số: 509 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực: Công chức, Viên chức và Tổ chức – Biên chế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 năm 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 48/TTr-SNV ngày 27 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực: Công chức, Viên chức và Tổ chức – Biên chế theo Quyết định số 1065/QĐ-BNV, Quyết định số 1066/QĐ-BNV, Quyết định số 1067/QĐ-BNV và Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực: Công chức, Viên chức, Quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ đã công bố tại Quyết định số 4113/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 và Quyết định số 4238/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện theo các nội dung công bố tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P.HCTC;
- Lưu: VT, KSTT, K12.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC: CÔNG CHỨC; VIÊN CHỨC; TỔ CHỨC – BIÊN CHẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Ban hành theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/...../2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện ĐVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
Thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tổ chức – Biên chế được công bố theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ										
A. Danh mục Thủ tục hành chính cấp tỉnh										
1	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
2	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ
3	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ
B. Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện										
1	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở, ban ngành có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
2	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở, ban ngành có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ
3	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa cấp huyện	Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở, ban ngành có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ
Tổng cộng: 06 TTHC										

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
I. Thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công chức được công bố theo Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ										
1	Thi tuyển công chức	<p>- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>- Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.</p> <p>Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện	Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	<p>- Phí dự thi tuyển: 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (dưới 100 thí sinh); 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 100 thí sinh đến dưới 500 thí sinh); 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 500 thí sinh trở lên);</p> <p>- Phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi</p>	<p>- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;</p> <p>- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.</p> <p>- Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.</p> <p>- Thông tư</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>dự tuyển thi chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1.</p> <p>Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết ngay sau khi kết</p>								<p>số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>thúc thời gian làm bài thi trên máy vi tính. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.</p> <p>Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên giấy thì việc chấm thi thực hiện như sau:</p> <p>Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;</p> <p>Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;</p> <p>Trường hợp có đơn phúc khảo thi chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết.</p> <p>Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>kéo dài không quá 15 ngày.</p> <p>- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức xem xét, phê duyệt kết quả tuyển dụng.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>tuyển dụng công chức ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn.</p>								
2	Xét tuyển công chức	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành	Có	-	-	<p>- Phí dự xét tuyển: 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (dưới 100 thí sinh); 400.000 đồng/thí sinh/lần dự</p>	<p>- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>- Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.</p> <p>Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo</p>	chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	thực hiện	phổ và cơ quan, đơn vị có liên quan				<p>thi (từ 100 thí sinh đến dưới 500 thí sinh);</p> <p>300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 500 thí sinh trở lên);</p> <p>- Phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi</p>	<p>Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;</p> <p>- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;</p> <p>- Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;</p> <p>- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.</p> <p>- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn tại vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thí sinh phải tiến hành tổ chức</p>								phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>phòng vấn tại vòng 2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn tại vòng 2.</p> <p>- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức xem xét, phê duyệt kết quả tuyển dụng.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>quyền tuyển dụng công chức và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn.</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
3	Tiếp nhận vào làm công chức	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện	Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; - Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; - Thông tư số 13/2018/TT-BNV ngày

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
										19/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh Bình Định.
4	Thi nâng ngạch công chức	- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi, Hội đồng thi nâng ngạch công chức phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức về kết quả chấm thi; đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức và gửi thông báo bằng văn bản tới	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện	Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	- Phí dự thi nâng ngạch; + Chuyên viên cao cấp và tương đương: 1.400.000 đồng /thí sinh/lần dự thi (dưới 50 thí sinh); 1.300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 50 thí sinh đến dưới 100 thí sinh); 1.200.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 100 thí sinh trở lên). + Chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương: 700.000 đồng/thí sinh/lần dự	- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; - Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>cơ quan quản lý công chức về điểm thi của công chức dự thi nâng ngạch để thông báo cho công chức dự thi được biết.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi, công chức dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả điểm bài thi môn kiến thức chung, môn ngoại ngữ, môn tin học (trong trường hợp thi trắc nghiệm trên giấy) và bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ. Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thành lập Ban chấm phúc khảo và tổ chức chấm phúc khảo,</p>							<p>thi (dưới 100 thí sinh); 600.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 100 thí sinh đến dưới 500 thí sinh); 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 500 thí sinh trở lên).</p> <p>- Phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi</p>	<p>của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;</p> <p>- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh Bình Định.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này.</p> <p>- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chấm phúc khảo, Hội đồng thi nâng ngạch báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức và danh sách công chức trúng tuyển.</p> <p>- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch, Hội</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thông báo kết quả thi và danh sách công chức trúng tuyển bằng văn bản tới cơ quan quản lý công chức có công chức tham dự kỳ thi.								

II. Thủ tục hành chính trong lĩnh vực Viên chức được công bố theo Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ

1	Thi tuyển viên chức	<ul style="list-style-type: none"> Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và đơn vị sự nghiệp thuộc sở,	Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	Phí dự tuyển dụng viên chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 228/2016/TT-
---	---------------------	---	--	--	---	----	---	---	--	---

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.</p> <p>- Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng</p>	Bộ phận Một cửa cấp huyện	<p>ngành tỉnh</p> <p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>					<p>- Phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi</p>	<p>BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh Bình Định.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;</p> <p>- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;</p> <p>- Trường hợp có đơn</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>phục khảo thí chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết;</p> <p>- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày.</p> <p>- Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTTC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.								
2	Xét tuyển viên chức	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở, ban ngành; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và	Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	- Phí dự tuyển: 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (dưới 100 thí sinh); 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 100 thí sinh đến dưới 500 thí sinh); 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi (từ 500	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự		đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban ngành tỉnh					thí sinh trở lên); - Phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi	của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
			Bộ phận Một cửa cấp huyện	UBND các huyện, thị xã, thành phố						

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>tuyển đã đăng ký.</p> <p>- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.								
3	Tiếp nhận vào làm viên chức	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy	Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên	Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.</p> <p>- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.</p> <p>- Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự</p>	<p>Nhơn</p> <p>Bộ phận Một cửa cấp huyện</p>	<p>chức</p> <p>Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố</p>						<p>- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		<p>tuyển đã đăng ký.</p> <p>- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày.</p> <p>- Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự sát hạch, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức sát hạch.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Mức 3	Mức 4						
		<p>ngợi phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.</p> <p>- Người đứng đầu, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có văn bản đề nghị người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức công nhận kết quả tiếp nhận vào viên chức. Văn bản đề nghị do người</p>								

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		đúng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ký, trong đó nêu rõ vị trí việc làm cần tuyển dụng và kèm theo biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch và hồ sơ của từng trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét đặc cách.								
4	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	- Trước ngày thi hoặc xét thăng hạng ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi hoặc xét, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có) và địa điểm tổ chức thi hoặc xét cho các thí sinh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Các cơ quan đơn vị được phân cấp, ủy quyền	Các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Có	-	-	a) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I: - Dưới 50 thí sinh: 1.400.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 50 đến dưới 100 thí sinh: 1.300.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 100 thí sinh trở lên: 1.200.000 đồng/thí	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
		có đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng. - Trước ngày thi 01 ngày, Hội đồng thi niêm yết danh sách thi sinh theo số báo danh và theo phòng thi hoặc xét, sơ đồ vị trí các phòng thi hoặc xét, nội quy, hình thức, thời gian thi hoặc xét thăng hạng.							sinh/lần b) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III: - Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 500 trở lên: 500.000 đồng/thí sinh/lần. c) Phúc khảo 150.000 đồng/bài thi	CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. - Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của UBND tỉnh Bình Định.
III. Thủ tục hành chính lĩnh vực Tổ chức – Biên chế theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ										
A. Danh mục Thủ tục hành chính cấp tỉnh										
1. Thủ tục thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh										
1	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ :127	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Số. ban ngành, UBND cấp huyện có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
			Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn							
2	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ : 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ
3	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ : 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
B. Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện										
1	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở, ban ngành có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ
2	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở, ban ngành có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ
3	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố	Sở, ban ngành có liên quan	Có	-	-	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan chủ trì giải quyết	Các cơ quan phối hợp giải quyết	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua BCCI	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
							Mức 3	Mức 4		
				thành phố						
Tổng số: 14 TTHC										